

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 22/2022/HS-PT

Ngày: 06-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Trường

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ

Bà Trần Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Đức Hạnh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 13/2022/TLPT-PT ngày 14/02/2022 đối với bị cáo Bùi Thị Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Bị cáo kháng cáo:

Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1983 tại Hòa Bình.

Nơi cư trú: xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mường; trình độ học vấn: 12/12; tôn giáo: không; con ông Bùi Văn R và bà Bùi Thị T; có chồng là: Đặng Đắc T (đã chết); có 02 con: lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 30/7/2012 bị Công an huyện Kim Bôi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền theo quyết định xử phạt số 39 ngày 30/7/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

- Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1987; địa chỉ: xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình;

- Bà Bùi Thị T, sinh năm 1963; địa chỉ: xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình;

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 09/01/2021 tổ Công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Kim Bôi phối hợp với Công an thị trấn Bo phát hiện, bắt quả tang đối tượng Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1983, trú tại: xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại đường bê tông cạnh quán cơm H thuộc khu S, thị trấn B, huyện K, thu giữ bên trong bàn tay trái của T 01 đoạn ống hút nhựa nhỏ, màu trắng dán kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Sau đó cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của T tại xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình, phát hiện tại vị trí ngăn kéo kệ tủ đặt ti vi ở phòng khách có 01 hộp nhựa, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 184 viên nén màu hồng, tất cả nghi là ma túy. Tạm giữ 01 chiếc ví màu nâu đặt trong ngăn kéo trên cùng của kệ ti vi ở phòng khách bên trong có số tiền 9.300.000 đồng. T khai nhận các chất bột dạng cục màu trắng, chất tinh thể màu trắng, viên nén màu hồng và màu xanh trên là ma túy, T cất giấu để sử dụng riêng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 17/KLGD-CAT-PC09 ngày 10/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong số 01 gửi giám định có khối lượng 0,17 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- 02 mẫu chất dạng viên nén trong túi nilon màu xanh, lọ nhựa hình trụ và chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng trong phong bì niêm phong số 02 gửi giám định có tổng trọng lượng khối 20,3 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong số 02 gửi giám định có khối lượng 7,41 gam Heroin.

Tại bản án số 01/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thanh T 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/01/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17/01/2022 bị cáo Nguyễn Thị Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa phát biểu nêu quan điểm: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn nên được chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 09 năm tù. Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân chỉ tàng trữ để thỏa mãn nhu cầu của mình; bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; có bố đẻ, bố chồng và chồng có nhiều huân huy chương, bằng khen được các cấp nhà nước trao tặng; hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi 02 con đang độ tuổi ăn học. Mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể: Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 8 năm tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, có bố đẻ, bố chồng và chồng được tặng nhiều huân huy chương, chồng khi còn sống đã phục vụ trong quân ngũ, hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng chết vì tai nạn, mẹ già yếu không có thu nhập, 02 con còn nhỏ đang độ tuổi ăn học. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Thị Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 09/01/2021, Bùi Thị Thanh T đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam ma túy loại Methamphetamine trong bàn tay trái của T thì bị Công an huyện Kim Bôi phối hợp với Công an thị Trấn Bo phát hiện bắt quả tang. Khám xét nơi ở của T thu giữ 20,3 gam Methamphetamine và 7,41 gam Heroin; tổng số ma túy T đã tàng trữ là 27,88 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết xã hội. Bị cáo nhận thức được các hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước cấm, song vì phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 27,88 gam ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Bùi Thị Thanh T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Bị cáo Bùi Thị Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ, bố chồng và chồng được tặng nhiều huân chương, huy chương của Nhà nước; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bị nghiện hút nên số ma túy mà bị cáo tàng trữ là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên mức án mà Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc, chưa đúng với tính chất,

mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ là có chồng khi còn sống phục vụ trong quân ngũ; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, chồng chết vì tai nạn, mẹ đẻ tuổi đã cao, không có thu nhập, bị cáo còn nuôi 02 con nhỏ đang độ tuổi ăn học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

[4] Án phí: Bị cáo Bùi Thị Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Thị Thanh T.

Sửa bản án sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Thị Thanh T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2021.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Thị Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 06/5/2022.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND h. Kim Bôi;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường